

BẢN SỐ: 01..

THỜI HẠN BẢO VỆ BMNN
Từ ngày 12 tháng 5 năm 2025 đến ngày 16 tháng 5 năm 2025

**SỞ TÀI CHÍNH ĐỒNG THÁP
THANH TRA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 02 /KL-TTr

Đồng Tháp, ngày 12 tháng 5 năm 2025

MẬT

KẾT LUẬN THANH TRA
Về việc thanh tra tài chính
Trung tâm Quy hoạch Đô thị và Nông thôn tỉnh Đồng Tháp

Thực hiện Quyết định thanh tra số 04/QĐ-TTr ngày 21/3/2025 của Chánh Thanh tra Sở Tài chính về việc thanh tra tài chính Trung tâm Quy hoạch Đô thị và Nông thôn tỉnh Đồng Tháp, từ ngày 26/3/2025 đến ngày 23/4/2025, Đoàn thanh tra theo Quyết định số 04/QĐ-TTr đã tiến hành thanh tra tại Trung tâm Quy hoạch Đô Thị và Nông thôn và làm việc với các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra tài chính Trung tâm Quy hoạch Đô thị và Nông thôn số 11/BC-ĐTTr ngày 28/4/2025 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Sở Tài chính kết luận thanh tra như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

1. Đặc điểm tình hình

Trung tâm Quy hoạch Đô thị và Nông thôn (sau đây gọi tắt là Trung tâm Quy hoạch) trực thuộc Sở Xây dựng Đồng Tháp được thành lập theo Quyết định số 61/QĐ.UB.TL ngày 06/4/2004 của UBND tỉnh Đồng Tháp.

Trung tâm Quy hoạch Đô thị và Nông thôn là đơn vị sự nghiệp công lập có tài khoản và con dấu riêng, hoạt động theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức bộ máy

Trung tâm Quy hoạch có chức năng tư vấn, hướng dẫn cho các tổ chức, cá nhân về công tác quy hoạch đô thị và nông thôn; cung cấp thông tin có liên quan đến công tác quy hoạch xây dựng cho các tổ chức, cá nhân; lập quy hoạch xây dựng các đô thị, khu công nghiệp và các điểm dân cư nông thôn, lập quy hoạch chỉnh trang các khu dân cư đô thị; lập đề án, dự án đầu tư xây dựng, lập báo cáo đánh giá tác động môi trường; thiết kế đô thị, thiết kế quy hoạch chi tiết, khảo sát, thiết kế và thẩm tra thiết kế - dự toán công trình xây dựng; Quản lý nhà và tư vấn đầu tư xây dựng ngoài Nhà nước.

Cơ cấu tổ chức: Giám đốc, 01 Phó Giám đốc, 04 Phòng chuyên môn, gồm: Phòng Hành chính tổ chức tài vụ, Phòng Quy hoạch, Phòng Kiến trúc, Phòng Phát triển Nhà ở và tư vấn đầu tư xây dựng.

Tính đến ngày 31/12/2024, Trung tâm Quy hoạch có tổng cộng 56 người (gồm 38 viên chức và 18 hợp đồng lao động).

II. KẾT QUẢ THANH TRA

1. Thanh tra việc xác định loại hình tự chủ

Theo Quyết định số 234/QĐ-SXD ngày 14/7/2023 của Sở Xây dựng về việc giao quyền tự chủ tài chính cho Trung tâm Quy hoạch Đô thị và Nông thôn giai đoạn 2023-2025 thì Trung tâm Quy hoạch được phân loại là đơn vị sự nghiệp công tự đảm bảo chi thường xuyên (nhóm 2) theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP, mức tự đảm bảo chi thường xuyên là 110%.

2. Thanh tra việc xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ

Trung tâm Quy hoạch ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2024 tại Quyết định số 23/QĐ-TTQH ngày 11/3/2024. Việc xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2024 được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP và Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, các nội dung xây dựng trong Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2024 cơ bản phù hợp với các quy định hiện hành.

Tuy nhiên, còn tồn tại một số hạn chế như sau:

- Trung tâm Quy hoạch xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ nhưng không báo cáo cơ quan quản lý cấp trên trước khi ban hành.

- Tại Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2024 do Trung tâm Quy hoạch ban hành có nội dung về chi nhiên liệu công tác trong nội ô thành phố Cao Lãnh được quy định trùng tại điểm 3 khoản III.1 và điểm 1 khoản III.4 Điều 4. Tuy nhiên, trong năm 2024 Trung tâm Quy hoạch không thực hiện chi như đã quy định.

3. Thanh tra việc lập, giao dự toán và quyết toán nguồn kinh phí ngân sách nhà nước cấp (NSNN)

- Năm 2024, Trung tâm Quy hoạch được giao dự toán chi NSNN không thực hiện tự chủ số tiền là 697.920.000đồng để đảm bảo hoạt động quản lý, vận hành nhà ở sinh viên và nhà ở công vụ.

- Theo Báo cáo quyết toán năm 2024 của Trung tâm Quy hoạch, tình hình sử dụng và quyết toán nguồn kinh phí NSNN cấp như sau:

- + Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán: 697.920.000đồng.

- + Kinh phí còn lại: 0đồng.

Trung tâm Quy hoạch đã sử dụng kinh phí NSNN cấp năm 2024 để quyết toán chi phí điện, nước của 02 khu nhà ở sinh viên và có lập chứng từ đảm bảo theo quy định.

4. Thanh tra việc quản lý, sử dụng và quyết toán nguồn thu sự nghiệp và thu khác

4.1. Nguồn thu hoạt động tư vấn

Theo Báo cáo tài chính về tình hình thu, chi của hoạt động tư vấn năm 2024 như sau:

- Doanh thu: 17.794.454.468đồng.
- Chi phí: 11.254.469.831đồng.
- Chênh lệch thu, chi: 6.539.984.637đồng.

Năm 2024, Trung tâm Quy hoạch phát sinh các khoản thu hoạt động tư vấn như: Tư vấn lập quy hoạch, tư vấn thiết kế bản vẽ thi công và dự toán, tư vấn lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật, tư vấn thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu,, tổng số thu trong năm 2024 là 17.794.454.468đồng.

Tổng chi phí của hoạt động tư vấn năm 2024 là 11.254.469.831đồng, gồm: Chi lương và các khoản đóng góp là 3.630.168.564đồng, chi dịch vụ công cộng là 275.805.213đồng, chi phí vật tư văn phòng là 559.821.280đồng, chi công tác phí là 165.467.889đồng, chi thuê mướn là 568.515.315đồng, chi phí nghiệp vụ chuyên môn là 4.817.525.214đồng, sửa chữa thường xuyên là 113.519.091đồng, khấu hao TSCĐ là 138.029.072đồng và chi phí khác là 985.618.193đồng.

Qua kiểm tra ghi nhận Trung tâm Quy hoạch thực hiện quản lý thu, chi, quyết toán nguồn thu hoạt động tư vấn theo quy định.

Tuy nhiên, còn tồn tại hạn chế như sau:

Trong tổng số chi phí quyết toán năm 2024 có một số khoản chi phát sinh từ năm 2021 đến năm 2023 với tổng số tiền là 1.096.363.131đồng, Trung tâm Quy hoạch đã quyết toán nguồn thu tương ứng của các khoản chi phí này vào doanh thu các năm trước nhưng đến năm 2024 mới quyết toán chi phí.

4.2. Nguồn thu hoạt động quản lý, vận hành nhà ở sinh viên và nhà ở công vụ

Theo Báo cáo tài chính về tình hình thu, chi của hoạt động quản lý, vận hành nhà ở sinh viên và nhà ở công vụ năm 2024 như sau:

Đơn vị: Đồng

Hoạt động	Thu	Chi	Chênh lệch (thu – chi)
Quản lý, vận hành nhà ở sinh viên	1.166.128.264	1.224.098.975	- 57.970.711
Quản lý, vận hành nhà ở công vụ	569.800.743	549.428.724	20.372.019
Tổng cộng	1.735.929.007	1.773.527.699	- 37.598.692

Tổng thu của hoạt động quản lý, vận hành nhà ở sinh viên và nhà ở công vụ năm 2024 là 1.735.929.007đồng, gồm: thu lưu trú là 885.133.256đồng, thu tiền giữ xe là 30.555.558đồng, thu tiền điện là 545.666.479đồng, thu tiền nước là 274.573.714đồng.

Tổng chi của hoạt động quản lý, vận hành nhà ở sinh viên và nhà ở công vụ năm 2024 là 1.773.527.699đồng (trừ khoản chi điện, nước đã quyết toán từ nguồn NSNN cấp), gồm: Chi lương là 1.078.522.935đồng, tiền điện, nước, rác thải là 529.803.635đồng, chi khác là 165.201.129đồng. Trong tổng số chi năm 2024, Trung tâm Quy hoạch quyết toán chi phí năm 2024 là 161.775.498đồng,

còn lại phản ánh giảm số tạm thu trong năm là 635.412.706đồng và giảm số dư tạm thu từ những năm trước chuyển sang là 976.339.495đồng.

Trung tâm Quy hoạch thực hiện thu tiền lưu trú nhà ở ký túc xá và nhà ở công vụ theo đơn giá được UBND Tỉnh phê duyệt và có trích chi phí bảo trì công trình theo tỷ lệ quy định; thực hiện thu tiền điện, nước của người thuê nhà bằng với đơn giá của nhà cung cấp. Các khoản chi phí quyết toán trong năm có lập chứng từ và phản ánh vào sổ sách kế toán, báo cáo tài chính theo quy định.

Tuy nhiên, còn tồn tại hạn chế như sau:

Trung tâm Quy hoạch trực tiếp thu tiền lưu trú nhà ở ký túc xá và nhà ở công vụ, tự quản lý số tiền thu được tại quỹ tiền mặt và tài khoản ngân hàng của đơn vị để sử dụng, thanh toán cho các khoản chi phí có liên quan đến hoạt động quản lý vận hành các khối nhà này. Đến ngày 15/4/2025, Sở Xây dựng có văn bản số 614/SXD-QLN về việc thực hiện thu và nộp số tiền thu được từ cho thuê nhà ở sinh viên tập trung khu vực thành phố Cao Lãnh, theo đó Sở Xây dựng đã đề nghị đơn vị quản lý vận hành nhà ở sinh viên thu và nộp số tiền cho thuê nhà ở sinh viên vào tài khoản tạm giữ của Sở Xây dựng trước ngày 30 hàng tháng. Tuy nhiên, theo văn bản số 614/SXD-QLN Sở Xây dựng chưa đề cập đến việc quản lý tiền thu được từ cho thuê nhà ở công vụ.

4.3. Nguồn thu hoạt động quản lý vận hành công trình Khối các cơ quan đơn vị sự nghiệp Tỉnh (sau đây viết tắt là Khối CCQĐVSN)

Theo Báo cáo tài chính về tình hình thu, chi của hoạt động quản lý, vận hành công trình Khối CCQĐVSN Tỉnh năm 2024 như sau:

- Doanh thu: 3.937.079.876đồng.
- Chi phí: 2.323.859.976đồng.
- Chênh lệch thu, chi: 1.613.219.900đồng.

Doanh thu 3.937.079.876đồng, gồm: Thu chi phí quản lý vận hành là 3.047.505.322đồng, thu tiền điện và nước là 886.982.009đồng.

Chi phí 2.323.859.976đồng, gồm: Chi lương là 282.473.280đồng, chi thuê mướn bảo vệ, tạp vụ, nhân viên kỹ thuật là 702.535.310đồng, chi dịch vụ công cộng và chi phí quản lý chung là 237.836.823đồng, chi bảo dưỡng thiết bị, hệ thống là 118.139.807đồng, chi điện công cộng là 95.892.747đồng, chi điện và nước từ số thu được của các đơn vị là 886.982.009đồng.

Trung tâm Quy hoạch thực hiện thu kinh phí quản lý vận hành theo đơn giá được UBND Tỉnh phê duyệt; thu tiền điện, nước bằng với đơn giá của nhà cung cấp. Các khoản chi phí quyết toán trong năm có lập chứng từ và phản ánh vào sổ sách kế toán, báo cáo tài chính theo quy định.

Tuy nhiên, còn tồn tại một số hạn chế như sau:

- Tổng chi phí thuê dịch vụ bảo vệ công trình Khối CCQĐVSN Tỉnh năm 2024 là 531.769.310đồng, Trung tâm Quy hoạch không tổ chức thực hiện lựa

chọn nhà thầu theo quy định mà trực tiếp thoả thuận, ký hợp đồng với đơn vị cung cấp dịch vụ.

- Việc xác định đơn giá dịch vụ quản lý vận hành và việc thu, chi, quyết toán kinh phí quản lý vận hành công trình Khối CCQĐVSN Tỉnh như sau:

Đơn giá dịch vụ quản lý vận hành tạm thời công trình Khối CCQĐVSN Tỉnh được UBND Tỉnh phê duyệt tại công văn số 154/UBND-ĐTĐXD ngày 06/5/2022 với mức 30.000đồng/m²/tháng, trong đó bao gồm: Chi phí quản lý vận hành (do Trung tâm Quy hoạch lập dự toán); lợi nhuận định mức là 10% và thuế giá trị gia tăng.

Theo Báo cáo quyết toán năm 2022, 2023, 2024 của Trung tâm Quy hoạch, tổng số thu kinh phí quản lý vận hành công trình Khối CCQĐVSN Tỉnh từ năm 2022 đến năm 2024 là 9.030.543.717đồng; tổng chi phí quản lý vận hành công trình là 3.840.889.279đồng; tổng chênh lệch thu, chi là 5.189.654.438đồng; nộp thuế TNDN là 1.037.930.888đồng.

Như vậy, lợi nhuận thực tế của hoạt động quản lý vận hành công trình Khối CCQĐVSN Tỉnh, giai đoạn 2022-2024 là 4.151.723.550đồng, tương đương 108%. Mức lợi nhuận này đã cao hơn lợi nhuận định mức được UBND Tỉnh phê duyệt 98%, tương đương số tiền là 3.767.634.623đồng. Nguyên nhân, Trung tâm Quy hoạch thu được mức lợi nhuận thực tế cao hơn so với định mức được duyệt là do đơn vị xây dựng dự toán chi phí quản lý vận hành cao hơn rất nhiều so với chi phí thực tế phát sinh, cụ thể như: Dự kiến số lượng nhân viên kỹ thuật, vệ sinh, bảo vệ là 14 người với số tiền phải trả là 988.800.000đồng/năm nhưng thực tế chỉ bố trí 11 người với số tiền đã trả cao nhất là 818.151.460đồng/năm; dự kiến chi bảo dưỡng thiết bị, hệ thống là 224.400.000đồng/năm nhưng thực tế phát sinh cao nhất chỉ có 118.139.807đồng/năm; dự kiến chi phí điện công cộng là 997.428.330đồng/năm nhưng thực tế phát sinh cao nhất chỉ có 95.892.747đồng/năm; ...Trung tâm Quy hoạch giải trình do không tuyển dụng được nhân sự nên bố trí không đủ số lượng người làm việc theo dự kiến và do tiết kiệm tối đa các chi phí nên tổng chi phí đã giảm nhiều so với dự toán.

Trung tâm Quy hoạch xác định đơn giá dịch vụ quản lý vận hành công trình Khối CCQĐVSN Tỉnh để đề nghị UBND Tỉnh phê duyệt tạm thời. Tuy nhiên, khi xác định được kết quả lợi nhuận hằng năm cao hơn rất nhiều so với định mức được duyệt, đơn vị chưa kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền để xem xét điều chỉnh đơn giá cho phù hợp.

Đến thời điểm thanh tra (tháng 4/2025), Trung tâm Quy hoạch chưa thực hiện phân phối, sử dụng số lợi nhuận thu được với số tiền là 4.151.723.550đồng mà đang theo dõi, phản ánh trên tài khoản kế toán 4212 - Thặng dư lũy kế.

4.4 Nguồn thu hoạt động tài chính và thu khác

Theo Báo cáo tài chính về tình hình thu, chi hoạt động tài chính và thu khác năm 2024 như sau:

- Doanh thu: 495.655.768đồng.

- Chi phí: 52.080.262đồng.
- Chênh lệch thu, chi: 443.575.506đồng.

Trung tâm Quy hoạch thực hiện thu, chi, quyết toán nguồn thu hoạt động tài chính và thu khác theo quy định, có lập chứng từ, phản ánh vào sổ sách kế toán và báo cáo tài chính.

5. Thanh tra việc thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước

Tình hình kê khai thuế năm 2024 của Trung tâm Quy hoạch như sau:

Đơn vị: Đồng

STT	Chỉ tiêu	BCQT	Số kiểm tra	Chênh lệch (KT-BCQT)
1	Thuế môn bài	1.000.000	1.000.000	0
2	Thuế GTGT	1.383.579.921	1.383.579.921	0
3	Thuế TNDN	1.914.843.565	1.914.843.565	0
4	Thuế TNCN	186.989.800	186.989.800	0

- Thuế GTGT: Trung tâm Quy hoạch kê khai thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ, số thuế phải nộp năm 2024 là 1.383.579.921đồng, số thuế đã nộp trong năm 2024 là 386.563.506đồng, còn lại 997.016.415đồng đã nộp vào tháng 01/2025.

- Thuế TNDN: Trung tâm Quy hoạch kê khai thu nhập chịu thuế TNDN năm 2024 là 9.574.217.824đồng, thuế suất 20%, số thuế phải nộp là 1.914.843.565đồng, đơn vị đã nộp xong vào tháng 3/2025.

Năm 2024, Trung tâm Quy hoạch thực hiện kê khai, nộp thuế đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật về thuế, có lập chứng từ và phản ánh vào sổ sách kế toán, báo cáo tài chính theo quy định.

6. Thanh tra việc trích lập và sử dụng các Quỹ

Tình hình trích lập và sử dụng các Quỹ năm 2024 của Trung tâm Quy hoạch như sau:

Đơn vị: Đồng

STT	Nội dung	Số đầu kỳ	PS tăng	PS giảm	Số cuối kỳ
1	Quỹ khen thưởng	179.759.165	250.000.000	276.980.000	152.779.165
2	Quỹ phúc lợi	535.589.451	691.400.000	431.668.000	795.321.451
3	Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp	5.880.108.475	1.900.077.570	351.149.875	7.429.036.170
4	Quỹ bổ sung thu nhập	7.082.087.017	3.411.298.801	4.761.412.911	5.731.972.907
5	Kinh phí cải cách tiền lương	144.569.565	189.142.219	144.569.565	189.142.219
6	Kinh phí bảo trì nhà ở công vụ và nhà ở sinh viên	407.914.173	363.324.707	286.700.000	484.538.880

Trung tâm Quy hoạch thực hiện trích lập và sử dụng các Quỹ theo quy định và Quy chế chi tiêu nội bộ, có lập chứng từ và phản ánh vào sổ sách kế toán theo

quy định.

Tuy nhiên, còn tồn tại hạn chế như sau:

Năm 2024, Trung tâm Quy hoạch sử dụng Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp để thanh toán chi phí đào tạo kiến thức xây dựng cho viên chức, tổng số tiền theo hợp đồng là 297.450.000đồng, Trung tâm Quy hoạch không tổ chức thực hiện lựa chọn nhà thầu theo quy định mà trực tiếp thoả thuận, ký hợp đồng với đơn vị cung cấp dịch vụ.

7. Thanh tra việc quản lý và sử dụng tài sản

Theo Sổ tài sản cố định (TSCĐ) và Báo cáo tình hình tăng, giảm TSCĐ năm 2024 của Trung tâm Quy hoạch:

- Nguyên giá: Đầu kỳ: 142.224.795.797đồng, tăng 53.500.000đồng, giảm 135.491.004đồng, cuối kỳ 142.142.804.793đồng.

- Hao mòn và khấu hao lũy kế: 11.929.971.202đồng (trong đó hao mòn và khấu hao năm 2024 là 5.370.152.340đồng).

Giá trị còn lại: 130.212.833.591đồng.

Trung tâm Quy hoạch có mở sổ theo dõi TSCĐ; có ban hành Quy chế quản lý và sử dụng tài sản công; thực hiện tính hao mòn và khấu hao TSCĐ theo quy định.

Tuy nhiên, còn tồn tại một số hạn chế như sau:

- Năm 2024, Trung tâm Quy hoạch chưa thực hiện kiểm kê tài sản định kỳ theo quy định.

- Đến cuối năm 2024, Trung tâm Quy hoạch có theo dõi trên tài khoản kế toán 411 - Nguồn vốn kinh doanh số tiền là 558.432.854đồng. Theo công văn số 30/TTQH-HCTCTV ngày 15/4/2025, Trung tâm Quy hoạch báo cáo giai đoạn từ năm 2005 - 2015 khi đơn vị mua sắm TSCĐ (máy vi tính, máy móc thiết bị khác) đã phản ánh vào tài khoản kế toán 411, với số tiền là tổng giá trị tài sản đã mua 558.432.854đồng, trong đó số tài sản hiện tại còn quản lý theo dõi trên Sổ TSCĐ là 164.543.764đồng, số tài sản còn lại đơn vị không còn quản lý trên Sổ TSCĐ. Số dư tài khoản kế toán 411 đã được chuyển tiếp từ năm 2015 đến hiện tại và chưa có hướng đề xuất xử lý.

- Trung tâm Quy hoạch phản ánh các nội dung liên quan đến TSCĐ trên sổ kế toán không khớp với số liệu trên Sổ TSCĐ nhưng đơn vị không giải thích được nguyên nhân, cụ thể tại thời điểm ngày 31/12/2024 như sau:

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	Sổ TSCĐ	Sổ kế toán
Nguyên giá (TK 211)	142.142.804.793	141.989.209.192
Khấu hao và hao mòn lũy kế (TK 214)	11.929.971.202	11.446.883.343
Giá trị còn lại (TK 366 + TK 411)	130.212.833.591	130.598.861.278



8. Thanh tra việc quản lý công nợ

8.1. Tạm ứng

Theo báo cáo của Trung tâm Quy hoạch, số dư tạm ứng đến cuối năm 2024 với số tiền là 680.950.000đồng, trong đó có nội dung không phải tạm ứng cho viên chức, người lao động trong đơn vị mà tạm ứng theo hợp đồng chuyên môn nghiệp vụ (ông Đặng Thái Sơn) nhưng đơn vị phản ánh vào tài khoản kế toán 141, số tiền 75.000.000đồng. Trong tổng số dư tạm ứng với số tiền là 680.950.000đồng, có một số khoản tạm ứng phát sinh từ những năm trước kéo dài đến hiện tại vẫn chưa thu hồi được với tổng số tiền là 663.450.000đồng.

8.2. Nợ phải thu, phải trả

Theo Báo cáo tài chính về tình hình nợ phải thu, phải trả của Trung tâm Quy hoạch đến ngày 31/12/2024 như sau:

- Phải thu của khách hàng: 7.722.603.971đồng.
- Thu trước của khách hàng: 1.605.089.196đồng.
- Trả trước cho người bán: 147.060.000đồng.
- Phải trả khác: 342.578.000đồng.

Trung tâm Quy hoạch có lập chứng từ, có mở sổ chi tiết theo dõi các khoản công nợ phải thu, phải trả và phản ánh vào sổ kế toán, báo cáo tài chính theo quy định.

Tuy nhiên, còn tồn tại một số hạn chế như sau:

- Hằng năm, Trung tâm Quy hoạch chưa thực hiện đối chiếu công nợ theo quy định.

- Đối với các khoản phải thu và thu trước của khách hàng, có nhiều nội dung đã phát sinh từ các năm trước nhưng đến hiện tại vẫn chưa thu hồi, xử lý được, Trung tâm Quy hoạch giải trình nguyên nhân do vướng hồ sơ, thủ tục, thiếu chứng từ nên chưa thể thu hồi, xử lý dứt điểm.

- Trong tổng số phải trả khác là 342.578.000đồng có nội dung tạm thu tiền thế chân tài sản của sinh viên ở ký túc xá với tổng số tiền là 300.100.000đồng. Theo báo cáo của Trung tâm Quy hoạch có nhiều trường hợp sinh viên không còn lưu trú tại ký túc xá từ các năm trước nhưng không làm thủ tục thanh lý hợp đồng, đơn vị không liên hệ được nên không thể trả lại tiền thế chân tài sản đã tạm giữ với tổng số tiền là 182.500.000đồng.

9. Thanh tra việc chấp hành các chế độ tài chính khác

- Việc quản lý quỹ tiền mặt của đơn vị: Đơn vị có mở Sổ quỹ tiền mặt, có thực hiện kiểm kê định kỳ và lập biên bản kiểm kê quỹ tiền mặt theo quy định.

- Việc áp dụng chế độ kế toán, tài khoản kế toán: Trung tâm Quy hoạch là đơn vị sự nghiệp công lập, áp dụng chế độ kế toán theo Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp và tuân thủ các quy định của Luật Kế

toán. Trung tâm thực hiện ghi sổ trên phần mềm kế toán, đúng chế độ kế toán hiện hành. Tuy nhiên, có một số trường hợp đơn vị hạch toán kế toán và theo dõi số liệu của một số nội dung chưa chính xác như đã ghi nhận ở các phần trên.

- Việc chấp hành quy định về chứng từ, sổ kế toán, bảo quản, lưu trữ tài liệu kế toán: Chứng từ, sổ kế toán được lập đầy đủ, rõ ràng, đúng biểu mẫu; việc bảo quản, lưu trữ hồ sơ, tài liệu kế toán gọn gàng, ngăn nắp, khoa học.

- Việc chấp hành quy định về lập, gửi, công khai dự toán và báo cáo quyết toán: Dự toán và báo cáo quyết toán được lập đúng biểu mẫu và thời gian quy định. Trung tâm Quy hoạch có thực hiện công khai dự toán ngân sách năm 2024 và công khai quyết toán ngân sách năm 2023 bằng hình thức niêm yết tại trụ sở làm việc.

- Việc chấp hành quy định về tự kiểm tra tài chính, kế toán: Trung tâm Quy hoạch có ban hành Kế hoạch tự kiểm tra năm 2024 và tổ chức thực hiện tự kiểm tra theo Kế hoạch đề ra.

III. KẾT LUẬN

1. Ưu điểm

Nhìn chung, năm 2024 Trung tâm Quy hoạch thực hiện khá tốt công tác quản lý tài chính, kế toán; đơn vị tích cực khai thác các nguồn thu sự nghiệp theo chức năng, nhiệm vụ để tạo nguồn thu ổn định, đảm bảo hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao. Đồng thời, Trung tâm Quy hoạch thực hiện tốt việc thực hành tiết kiệm trên tất cả các lĩnh vực hoạt động quản lý nên trong năm đã đạt được mức lợi nhuận khá lớn để phân phối thu nhập tăng thêm cho viên chức, người lao động. Ngoài ra, Trung tâm Quy hoạch cũng thực hiện khá tốt việc chấp hành các chế độ tài chính khác như việc thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước; việc quản lý, sử dụng tài sản; việc lập, lưu trữ chứng từ, sổ sách, tài liệu kế toán và việc công khai tài chính theo quy định.

2. Hạn chế

2.1. Việc xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ

- Trung tâm Quy hoạch xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ nhưng không báo cáo cơ quan quản lý cấp trên trước khi ban hành là thực hiện chưa đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 11 Thông tư số 56/2022/TT-BTC.

- Trong Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2024, Trung tâm Quy hoạch đã quy định trùng về nội dung chi nhiên liệu công tác như đã ghi nhận tại khoản 2 Mục II Kết luận này.

2.2. Việc quản lý, sử dụng và quyết toán nguồn thu sự nghiệp và thu khác

- Một số khoản chi của hoạt động tư vấn phát sinh từ năm 2021 đến năm 2023, Trung tâm Quy hoạch đã thực hiện quyết toán nguồn thu tương ứng vào doanh thu các năm trước nhưng đến năm 2024 mới quyết toán chi phí là thực hiện chưa đúng theo nguyên tắc kế toán của tài khoản chi phí được quy định tại phần II Phụ lục số 02 Thông tư 107/2017/TT-BTC: "*Chi phí.... được ghi nhận*

tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.”

- Việc Trung tâm Quy hoạch tự quản lý số tiền thu được từ cho thuê nhà ở ký túc xá và nhà ở công vụ để sử dụng, thanh toán cho các khoản chi phí có liên quan đến hoạt động quản lý vận hành các khối nhà này là thực hiện chưa đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Thông tư số 124/2016/TT-BTC ngày 03/8/2016 của Bộ Tài chính và điểm a khoản 4 Điều 60 Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở: *“Đơn vị quản lý vận hành nhà ở có trách nhiệm thu và nộp số tiền thu được từ cho thuê, thuê mua và bán nhà ở thuộc tài sản công hoặc hướng dẫn người thuê, thuê mua, mua nhà ở nộp trực tiếp vào tài khoản tạm giữ mở tại Kho bạc Nhà nước do cơ quan quản lý nhà ở làm chủ tài khoản trước ngày 30 hàng tháng.”*

- Trung tâm Quy hoạch trực tiếp thoả thuận, ký hợp đồng với đơn vị cung cấp dịch vụ bảo vệ công trình Khối CCQĐVSN Tỉnh và dịch vụ đào tạo kiến thức xây dựng cho viên chức là thực hiện chưa đúng về hình thức, phương thức lựa chọn nhà thầu được quy định tại Chương II của Luật Đấu thầu năm 2023.

- Trung tâm Quy hoạch lập dự toán chi phí quản lý vận hành công trình Khối CCQĐVSN Tỉnh không sát với thực tế, dẫn đến xác định đơn giá dịch vụ quản lý vận hành đề nghị UBND Tỉnh phê duyệt chưa phù hợp. Giai đoạn 2022-2024, Trung tâm Quy hoạch đã thu được lợi nhuận từ hoạt động quản lý vận hành công trình Khối CCQĐVSN Tỉnh là 108%, vượt định mức lợi nhuận được UBND Tỉnh phê duyệt tại công văn số 154/UBND-ĐTĐXD ngày 06/5/2022 và chưa phù hợp với quy định tại điểm 2.2 khoản 2 Mục I Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 95/2024/NĐ-CP: *“Lợi nhuận định mức hợp lý cho đơn vị quản lý vận hành nhà chung cư được tính tối đa là 10% chi phí”*. Như vậy, Trung tâm Quy hoạch đã thu lợi nhuận vượt định mức được duyệt 98%, tương đương số tiền là 3.767.634.623đồng. Khi xác định được kết quả lợi nhuận hằng năm vượt rất nhiều so với định mức được duyệt, Trung tâm Quy hoạch chưa kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền để xem xét điều chỉnh đơn giá cho phù hợp.

2.3. Việc quản lý và sử dụng tài sản

- Trung tâm Quy hoạch chưa thực hiện việc kiểm kê tài sản định kỳ hằng năm là thực hiện chưa đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 38 Luật Quản lý sử dụng tài sản công năm 2017: *“Cơ quan nhà nước được giao quản lý, sử dụng tài sản công có trách nhiệm kiểm kê tài sản vào cuối kỳ kế toán năm”*

- Giai đoạn 2005-2015 khi mua sắm TSCĐ Trung tâm Quy hoạch phản ánh vào tài khoản kế toán 411 - Nguồn vốn kinh doanh, số tiền 558.432.854đồng là thực hiện chưa đúng theo quy định về chế độ kế toán hành chính sự nghiệp được ban hành kèm theo Quyết định số 19/2006/QĐ-BTC ngày 30/3/2006 của Bộ Tài chính. Theo quy định, đơn vị phải phản ánh vào tài khoản kế toán 466 - Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định và hiện tại chuyển tiếp qua tài khoản kế toán 366 - Giá trị còn lại của TSCĐ.

- Trung tâm Quy hoạch phản ánh các nội dung liên quan đến TSCĐ trên Sổ kế toán không khớp với số liệu trên Sổ TSCĐ như đã ghi nhận tại khoản 7 Mục II Kết luận này.

2.4. Việc quản lý công nợ

- Đối với khoản tạm ứng theo hợp đồng chuyên môn nghiệp vụ nhưng Trung tâm Quy hoạch đã phản ánh vào tài khoản kế toán 141 là thực hiện chưa đúng theo nguyên tắc kế toán của tài khoản phải trả người bán - TK331 được quy định tại phần II Phụ lục số 02 Thông tư 107/2017/TT-BTC.

- Đến cuối năm 2024, Trung tâm Quy hoạch còn theo dõi một số khoản tạm ứng, khoản phải thu và thu trước của khách hàng đã phát sinh từ những năm trước kéo dài đến hiện tại vẫn chưa thu hồi, xử lý dứt điểm được. Đồng thời, hàng năm Trung tâm Quy hoạch chưa thực hiện việc đối chiếu công nợ theo quy định.

- Đối với khoản tiền thế chân tài sản của những sinh viên không còn lưu trú tại ký túc xá từ các năm trước, Trung tâm Quy hoạch xác định không thể hoàn trả lại được nhưng chưa thực hiện báo cáo cấp trên cho ý kiến xử lý mà tiếp tục theo dõi trên sổ kế toán qua nhiều năm.

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

Không có.

V. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Xử lý về kinh tế

Thu hồi nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 3.767.634.623 đồng do Trung tâm Quy hoạch lập dự toán chi phí quản lý vận hành công trình Khối CCQĐVSN Tỉnh để xác định đơn giá dịch vụ quản lý vận hành chưa phù hợp, dẫn đến thu được lợi nhuận vượt định mức theo quy định.

2. Xử lý về hành chính

Trung tâm Quy hoạch tổ chức họp kiểm điểm, rút kinh nghiệm đối với các tập thể, cá nhân có liên quan đến những hạn chế đã được ghi nhận tại Kết luận này nhằm làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm để phát huy những ưu điểm, mặt tích cực, đồng thời có biện pháp khắc phục những hạn chế, tồn tại trong công tác quản lý tài chính, kế toán của đơn vị.

3. Kiến nghị chấn chỉnh trong công tác quản lý tài chính, kế toán

3.1. Đối với Trung tâm Quy hoạch Đô thị và Nông thôn

- Chấn chỉnh khắc phục những hạn chế trong việc xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ như đã ghi nhận.

- Thực hiện quyết toán các khoản chi phí của hoạt động tư vấn phải kịp thời, chính xác, đầy đủ, đúng niên độ và phải phù hợp với doanh thu tương ứng.

- Thực hiện việc lựa chọn nhà thầu cung cấp dịch vụ bảo vệ công trình Khối CCQĐVSN Tỉnh và các nội dung khác phải đảm bảo đúng hình thức, trình

tự, thủ tục theo quy định.

- Thực hiện kiểm kê tài sản định kỳ hằng năm theo đúng quy định và điều chỉnh số liệu từ tài khoản kế toán 411 sang tài khoản kế toán 366 số tiền là 558.432.854 đồng; đồng thời, phải tự kiểm tra, rà soát để điều chỉnh số liệu các nội dung liên quan đến TSCĐ sao cho khớp đúng giữa Sổ kế toán và Sổ TSCĐ.

- Khẩn trương thu hồi dứt điểm các khoản nợ tạm ứng kéo dài qua nhiều năm; thực hiện đối chiếu công nợ theo quy định và xây dựng phương án xử lý dứt điểm các khoản phải thu, phải trả còn tồn đọng, kéo dài.

- Chấn chỉnh khắc phục những hạn chế trong việc hạch toán kế toán, ghi sổ kế toán như đã ghi nhận.

3.2. Đối với Sở Xây dựng

Kiến nghị Sở Xây dựng chỉ đạo, hướng dẫn Trung tâm Quy hoạch thực hiện thu và nộp số tiền thu được từ cho thuê nhà ở sinh viên và nhà ở công vụ theo đúng quy định tại điểm a khoản 4 Điều 60 Nghị định 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024.

3.3. Đối với Sở Tài chính

- Kiến nghị Giám đốc Sở Tài chính đề nghị UBND Tỉnh chỉ đạo Sở Xây dựng tham mưu điều chỉnh đơn giá dịch vụ quản lý vận hành công trình Khối CCQĐVSN Tỉnh cho phù hợp với thực tế.

- Tăng cường kiểm tra công tác quản lý tài chính, kế toán của các cơ quan, đơn vị để kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế.

VI. NHỮNG HẠN CHẾ, VƯỚNG MẮC, BẤT CẬP CỦA CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT CÓ LIÊN QUAN VÀ KIẾN NGHỊ KHẮC PHỤC

Không có.

Trên đây là Kết luận thanh tra về công tác quản lý tài chính, kế toán năm 2024 tại Trung tâm Quy hoạch Đô thị và Nông thôn tỉnh Đồng Tháp. Đề nghị Giám đốc Trung tâm Quy hoạch Đô thị và Nông thôn tổ chức thực hiện nghiêm túc các kiến nghị và báo cáo kết quả thực hiện về Thanh tra Sở Tài chính trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày công bố Kết luận thanh tra./.

Nơi nhận:

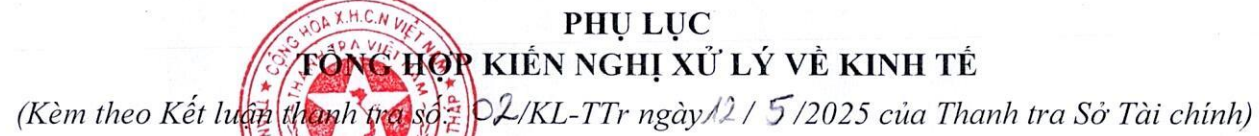
- UBND Tỉnh (b/c);
- Ban Nội chính Tỉnh uỷ (b/c);
- UBKT Đảng uỷ UBND Tỉnh (b/c);
- Thanh tra Tỉnh (b/c);
- Sở Xây dựng (phối hợp thực hiện);
- Trung tâm Quy hoạch DT&NT (thực hiện);
- Giám đốc và các Phó Giám đốc Sở;
- Lưu: TTtr, TC-HCSN, Hồ sơ Ttra (Hương-C-10b)

*Được phép sao chụp

CHÁNH THANH TRA



Huỳnh Thanh Chiến

[illegible]